

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: **29/2022/HSST**.

Ngày: 30/9/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh.

2. Ông Phan Đình Toàn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thuý - Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 30/9/2022, tại trụ sở TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/HSST ngày 26/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn K, sinh năm 1987 tại: Hương Khê, H Tĩnh; hộ khẩu thường trú (HKTT): Làng Hro, xã Krong, huyện K, tỉnh G; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Xuân K và bà Trần Thị H (đều đã chết); vợ là Đậu Thị S và 01 con; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Mạnh S, sinh năm 1982 tại: Tuyên Hoá, Quảng Bình; HKTT: Thôn 3, xã Thanh Thạch, huyện T, tỉnh Quảng B; chỗ ở hiện nay: Làng Hro, xã Krong, huyện K, tỉnh G; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông Vũ Mạnh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; vợ là Nguyễn Thị T và 03 con; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 tại: Tuyên Hoá, Quảng Bình; HKTT: Thôn 2, xã Thanh Thạch, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Làng Hro, xã Krong, huyện K, tỉnh G; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Đ; vợ là Hoàng Thị V và 04 con; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Hậu H, sinh năm 1990 tại: Thạch H, H Tĩnh; HKTT: Làng Hro, xã Krong, huyện K, tỉnh G; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Công Đ và bà Đậu Thị T; vợ là Đỗ Thị Ngọc H và 02 con; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lơ Ku;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Khắc H – Phó Giám đốc Công ty (*vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt*).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Đậu Thị S, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Làng Hro, xã Krong, huyện K, tỉnh G (*vắng mặt*).

- Anh Trần Hậu H, sinh năm 1996 (*vắng mặt*);

- Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1972 (*vắng mặt*);

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn K, huyện K, tỉnh G.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Làng Sing, xã Krong, huyện K, tỉnh G (*vắng mặt*).

- Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Làng Tleng, xã Krong, huyện K, tỉnh G (*vắng mặt*).

***Người làm chứng:** Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện K, tỉnh G (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 26/01/2022 (nhằm ngày 24/12/2021 âm lịch), Trần Văn K tổ chức ăn nhậu tại nH mình ở làng Hro, xã Krong cùng với Nguyễn Văn T, Trần Hậu H và Vũ Mạnh S. Trong lúc nhậu, K nảy sinh ý định khai thác gỗ Bằng lăng trái phép tại lâm phần do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lơ Ku (Công ty Lơ Ku) quản lý thuộc địa giới Hnh chính xã Krong nên rủ: “*Anh em mình lên rừng khu làng Tleng cắt mấy cây gỗ Bằng lăng về bán kiếm tiền chia nhau*”; T, H và S đồng ý theo lời rủ của K. T nói chuẩn bị về quê ăn tết nên K thống nhất với mọi người là K, H và S vào cắt hạ các cây gỗ Bằng lăng rồi để đó đợi qua tết Nguyên đán sẽ cùng nhau lên rừng cưa xẻ, bỏ hộp. T nhờ H trông trong thời gian về quê và nói H lấy cưa xăng của T ở nH bếp để cả nhóm đi khai thác gỗ trái phép.

Sáng ngày 28/01/2022, T về quê ở Quảng Bình còn K, H và S mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đến làng Tleng, bỏ xe ở sau làng rồi đi bộ lên rừng. Ba người tìm kiếm thì phát hiện tại lô 8, khoảnh 1, tiểu khu 100 lâm phần do Công ty Lơ Ku quản lý có 05 cây gỗ Bằng lăng gần nhau, đều còn đứng, lá tươi, đường kính khoảng 50 đến 60cm. K và H dùng dao rựa phát dọn quanh gốc các cây gỗ để S sử dụng cưa xăng lần lượt cắt hạ 05 cây gỗ Bằng lăng xuống đất. Cả nhóm cắt hạ 05 cây gỗ trong buổi sáng thì xong và để nguyên tại hiện trường rồi đi về.

Đến ngày 16/02/2022, T từ tỉnh Quảng Bình vào xã Krong thì được K thông báo đã cắt hạ 05 cây gỗ Bằng lăng. Đến tối ngày 08/4/2022, K, T, H và S tổ chức ăn nhậu tại nH T ở làng Tleng, xã Krong. Tại đây, cả nhóm thống nhất đến sáng mai (sáng ngày 09/4/2022) sẽ lên rừng cưa xẻ các cây gỗ Bằng lăng đã cắt hạ trước đó. Như đã hẹn, khoảng 08 giờ ngày 09/4/2022, T mang theo cưa xăng cùng S mỗi người điều khiển một xe mô tô đi đến làng Tleng, để 02 xe mô tô tại làng rồi đi bộ lên rừng; K và H mỗi người mang theo 01 con dao rựa, đi xe mô tô lên rừng. Tất cả gặp nhau tại đỉnh Tleng và đến vị trí cây gỗ Bằng lăng thứ nhất. T dùng cưa xăng tiến Hnh cắt thân cây gỗ này

tHnh 04 lóng dài từ 2,7 đến 2,8m và cửa xẻ mỗi lóng tHnh 01 hộp gỗ. K, H và S phụ bật mực, bắn lật, kê gỗ để T cửa xẻ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, cả nhóm xẻ xong cây gỗ thứ nhất được 04 hộp gỗ, có kích thước (2,8m x 43cm x 20cm), (2,7m x 35cm x 30cm), (2,8m x 33cm x 29cm), (2,8m x 30cm x 25cm) thì bị Công an huyện Kbang phối hợp cùng Kiểm lâm địa bàn xã Krong và lực lượng bảo vệ rừng của Công ty Lơ Ku bắt quả tang; K, H và T bị bắt giữ còn S chạy thoát.

Ngày 10/4/2022, Hạt kiểm lâm huyện, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện, VKSND huyện, UBND xã Krong và Công ty Lơ Ku đã tiến Hnh khám nghiệm hiện trường và kiểm tra hiện trường theo sự chỉ dẫn của K và H tại lô 8, khoảnh 1, tiểu khu 100 lâm phần do Công ty Lơ Ku quản lý thuộc địa giới Hnh chính xã Krong. Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: 05 cây gỗ Bằng lăng do nhóm K khai thác trái phép là các cây gỗ số 01, 02, 03, 04 và 05 theo Biên bản khám nghiệm hiện trường, tổng khối lượng gỗ tròn bị thiệt hại là 12,928m³, tất cả số gỗ trên còn nguyên tại hiện trường.

- Căn cứ Bản kết luận định giá số: 07/KL-HĐĐG ngày 19/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc trong tố tụng hình sự huyện Kbang xác định: Giá trị thiệt hại của 05 cây gỗ, chủng loại Bằng lăng (gồm các cây số 01, 02, 03, 04 và 05 theo Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/4/2022), khối lượng 12,928m³ tại thời điểm tháng 01/2022 là 23.603.000 đồng; giá trị của 9,247m³ gỗ tròn còn lại tại hiện trường của các cây gỗ trên tại thời điểm tháng 01/2022 là 17.229.000 đồng; giá trị của 1,000m³ gỗ xẻ còn lại tại hiện trường tại thời điểm tháng 01/2022 là 3.923.000 đồng.

- Căn cứ Bản kết luận định giá số: 09/KL-HĐĐG ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc trong tố tụng hình sự huyện Kbang xác định: Giá trị phải bồi thường đối với rừng phòng hộ là rừng tự nhiên của 05 cây gỗ, chủng loại Bằng lăng bị khai thác trái phép tại lô 8, khoảnh 1, tiểu khu 100 (gồm các cây số 01, 02, 03, 04 và 05 theo Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/4/2022), khối lượng 12,928m³ tại thời điểm tháng 01/2022 là 36.066.428 đồng.

- Căn cứ Bản kết luận giám định tư pháp ngày 30/6/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai, xác định: Trữ lượng rừng của lô 8, khoảnh 1, tiểu khu 100 lâm phần Công ty Lơ Ku, địa giới Hnh chính xã Krong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, thuộc loại rừng Phòng hộ, trạng thái rừng tự nhiên lá rộng thường xanh trung bình (TXB), có trữ lượng là: 187,900m³/ha x 56,16 ha = 10.552,464m³.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang thu giữ, xử lý vật chứng liên quan đến vụ án, gồm:

- 01 cửa xăng của **Nguyễn Văn T** nhãn hiệu STIHL, vỏ màu cam trắng, có gắn lam cửa dài 80cm và xích cửa, tình trạng đã qua sử dụng; 01 dây bật mực; 01 thước kéo loại 05m, vỏ màu xanh.

- 01 xe mô tô BKS 81S1-2763 của **Trần Hậu H**, không có số khung, số máy, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô BKS 81K6-7753 của **Trần Văn K**, không có số khung, số máy, tình trạng đã qua sử dụng.

- 02 xe mô tô độ chế của **Nguyễn Văn T** và **Vũ Mạnh S**, không có số khung, số máy, tình trạng đã qua sử dụng.

Đối với 02 con dao rựa mũi cong, chiều dài khoảng 50cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ của K và H, khi bị lực lượng chức năng vây bắt, các bị cáo bỏ chạy và vút ở vị trí nào không rõ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã trả lại 11 lóng, hộp gỗ tròn, xẻ, chủng loại Bằng lăng, khối lượng $14,379\text{m}^3$ (07 lóng gỗ tròn, tổng khối lượng $13,379\text{m}^3$ và 04 hộp gỗ xẻ, tổng khối lượng 01m^3) cho Công ty Lơ Ku theo quy định.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Thiệt hại do Hành vi khai thác gỗ trái phép của K cùng đồng phạm gây ra là giá trị thiệt hại của 05 cây gỗ, khối lượng $12,928\text{m}^3$ – giá trị của $9,247\text{m}^3$ gỗ tròn và 01m^3 gỗ xẻ còn lại tại hiện trường + giá trị phải bồi thường đối với rừng tự nhiên của 05 cây gỗ = 38.517.428 đồng.

Ngày 12/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn K, Nguyễn Văn T và Trần Hậu H về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 232 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS). Đến ngày 06/6/2022, Vũ Mạnh S đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đầu thú và khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số: 21/CTr-VKS ngày 04/8/2022, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Vũ Mạnh S và Trần Hậu H về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 232 của BLHS.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Vũ Mạnh S và Trần Hậu H phạm tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 58 của BLHS đối với bốn bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo S để xử phạt các bị cáo **K và S mỗi bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù, xử phạt các bị cáo T và H mỗi bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù.**

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bốn bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS để tuyên nộp sung ngân sách NH nước số tiền là 38.517.428 đồng.

Về vật chứng:

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ đối với:

- 02 xe mô tô độ chế, không có số khung số máy, tình trạng xe đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô đã hư hỏng nặng không có số khung, số máy, có gắn biển số 81S1-2763 (kèm bản phô tô phiếu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 13/4/2022 của Công an huyện Kbang).
- 01 xe mô tô đã hư hỏng nặng không có số khung, số máy, có gắn biển số 81K6-7753 (kèm bản phô tô phiếu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 13/4/2022 của Công an huyện Kbang).
- 01 dây bật mực.
- 01 cái thước kéo loại 05m, vỏ màu xanh.

Đề nghị tuyên tịch thu bán sung ngân sách NH nước đối với:

- 01 cửa xăng nhãn hiệu STIHL, vỏ màu cam trắng, có gắn lam cửa dài 80cm và có xích cửa, tình trạng máy đã qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận Hnh vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang, Điều tra viên, VKSND huyện Kbang, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, của người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Vũ Mạnh S và Trần Hậu H đã khai nhận Hnh vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó có đủ cơ sở để xác định rằng:

Tối ngày 26/01/2022, Trần Văn K nảy sinh ý định khai thác gỗ Bằng lăng trái phép tại lâm phần do Công ty Lơ Ku quản lý nên đã rủ Nguyễn Văn T, Vũ Mạnh S và Trần Hậu H cùng làm; T, H và S đã đồng ý theo lời rủ của K. Sáng ngày 28/01/2022, K, H và S đến lô 8, khoảnh 1, tiểu khu 100 lâm phần do Công ty Lơ Ku quản lý, thấy có 05 cây gỗ Bằng lăng đứng gần nhau, lá còn tươi, đường kính khoảng 50 đến 60cm. K và H dùng dao rựa phát dọn quanh gốc các cây gỗ để S sử dụng cửa xăng lần lượt cắt hạ 05 cây gỗ Bằng lăng.

Đến khoảng 08 giờ ngày 09/4/2022, K, T, H và S đi đến vị trí cây gỗ Bằng lăng thứ nhất, T dùng cửa xăng tiến Hnh cắt thân cây gỗ này tHnh 04 lóng dài từ 2,7 đến 2,8m và cửa xẻ mỗi lóng tHnh 01 hộp gỗ. K, H và S phụ bật mực, bắn lật, kê gỗ để T cửa xẻ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, cả nhóm xẻ xong cây gỗ Bằng lăng thứ nhất được 04 hộp gỗ thì bị Công an huyện Kbang phối hợp cùng Kiểm lâm địa bàn xã Krong và lực lượng bảo vệ rừng của Công ty Lơ Ku bắt quả tang. K, H và T bị bắt giữ còn S chạy thoát, sau đó đã ra đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định: 05 cây gỗ Bằng lăng do K cùng đồng bọn khai thác trái phép tại lô 8, khoảnh 1, tiểu khu 100 lâm phần do Công ty Lơ Ku quản lý là rừng phòng hộ có tổng khối lượng gỗ tròn bị thiệt hại là 12,928m³. Như vậy, Hnh vi nêu trên của Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Vũ Mạnh S và Trần Hậu H đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định

tại điểm d khoản 1 Điều 232 BLHS như VKSND huyện Kbang đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hnh vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm, gây thiệt hại và làm cạn kiệt nguồn tài nguyên rừng của đất nước, ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái và gây thiệt hại về kinh tế cho Công ty Lơ Ku. Khi thực hiện Hnh vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được Hnh vi của mình, các bị cáo biết việc khai thác gỗ rừng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Trong vụ án này, Trần Văn K giữ vai trò chính, là người rử rê, khởi xướng, chuẩn bị công cụ và trực tiếp thực hiện Hnh vi phạm tội; Vũ Mạnh S, Nguyễn Văn T và Trần Hậu H là đồng phạm với vai trò thực Hnh, cùng đi vào rừng khai thác gỗ trái phép; trong đó, S là đồng phạm tích cực nhất, đã trực tiếp dùng xua xăng cắt hạ cả 05 cây gỗ Bằng lăng trái phép, sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn sau đó mới ra đầu thú. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt tù với mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở tHnh người lương thiện và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã tHnh khẩn khai báo và ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện khắc phục và bồi thường toàn bộ thiệt hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo S đã ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, HĐXX cũng đã xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt áp dụng đối với từng bị cáo. Xét vị trí và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt bằng nhau đối với bị cáo K và bị cáo S và cao hơn bị cáo T và bị cáo H là hợp tình, hợp lý và đúng pháp luật. Xét mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị, HĐXX thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt ở mức khởi điểm mà Viện kiểm sát đã đề nghị là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội của từng bị cáo.

Xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bốn bị cáo.

[4] Liên quan đến vụ án có 03 nhân viên bảo vệ rừng của Chốt bảo vệ rừng Lò ô (Nguyễn Thanh H-Chốt trưởng, Huỳnh Thanh S và Đoàn Quang N-nhân viên) và Nguyễn Văn C-Kiểm lâm địa bàn xã Krong. Mặc dù, nhân viên bảo vệ rừng của Chốt bảo vệ rừng Lò ô chưa làm tốt công tác nắm tình hình để kịp thời phát hiện, ngăn chặn Hnh vi cắt hạ gỗ trái phép. Tuy nhiên, sau khi trực tiếp phát hiện vụ việc thì Nguyễn Thanh H đã tiến Hnh lập biên bản kiểm tra, kịp thời báo cáo lãnh đạo Công ty Lơ Ku và chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp cùng Kiểm lâm địa bàn tổ chức tuần tra, mật phục để bắt quả tang Hnh vi khai thác gỗ trái phép của các đối tượng. Sau sự việc, các nhân viên bảo vệ rừng của Chốt bảo vệ rừng Lò ô đã bị Công ty Lơ Ku họp kiểm điểm, nhắc nhở. Riêng Đoàn Quang N, sau đó đã bị Công ty Lơ Ku chấm dứt Hợp đồng lao động. Mặt khác, thiệt hại quy tHnh tiền của các cây gỗ Bằng lăng bị khai thác trái phép không đủ định lượng và giá trị nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang không đề

ngiht xem xét về Hnh vi thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng đối với những người trên là đúng pháp luật nên HĐXX không xem xét đến nữa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hnh vi phạm tội của các bị cáo đã gây thiệt hại cho Công ty Lơ Ku là 12,928m³ gỗ, giá trị lâm sản quy tHnh tiền là 23.603.000 đồng và gây thiệt hại về môi trường rừng tự nhiên là 36.066.428 đồng. Sau khi trừ đi giá trị số gỗ đã thu gom được là 21.152.000 đồng thì giá trị thiệt hại còn lại các bị cáo phải liên đới bồi thường là 38.517.428 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã tác động gia đình nộp bồi thường thiệt hại đầy đủ số tiền trên (mỗi bị cáo nộp 9.629.357 đồng). **Vì vậy, cần tuyên sung ngân sách NH nước số tiền các bị cáo đã bồi thường là 38.517.428 đồng.**

[6] Về xử lý vật chứng:

Xét các vật chứng được các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy, gồm:

- 02 xe mô tô độ chế, không có số khung số máy, tình trạng xe đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô đã hư hỏng nặng không có số khung, số máy, có gắn biển số 81S1-2763 (kèm bản phô tô phiếu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 13/4/2022 của Công an huyện Kbang).

- 01 xe mô tô đã hư hỏng nặng không có số khung, số máy, có gắn biển số 81K6-7753 (kèm bản phô tô phiếu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 13/4/2022 của Công an huyện Kbang).

- 01 dây bật mực và 01 cái thước kéo loại 5m, vỏ màu xanh.

Xét vật chứng được các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu bán sung ngân sách NH nước, gồm:

- 01 cửa xăng nhãn hiệu STIHL, vỏ màu cam trắng, có gắn lam cửa dài 80cm và có xích cửa, tình trạng máy đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn K, Vũ Mạnh S, Nguyễn Văn T và Trần Hậu H phạm tội: *“Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”*.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 58 của BLHS đối với bốn bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Vũ Mạnh S;

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 08 (*tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 09/4/2022).

Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh S 08 (*tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 06/6/2022).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 09/4/2022).

Xử phạt bị cáo Trần Hậu H 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 09/4/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bốn bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS;

Tuyên nộp sung ngân sách NH nước số tiền 38.517.428 đồng theo các Biên lai thu tiền số: 0002781, 0002782, 0002783 và 0002784 cùng ngày 08/9/2022 và 0002785, 0002786 và 0002787 cùng ngày 19/9/2022 của Chi cục thi Hình án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

02 xe mô tô độ chế, không có số khung số máy, tình trạng xe đã qua sử dụng.

01 xe mô tô đã hư hỏng nặng không có số khung, số máy, có gắn biển số 81S1-2763 (kèm bản phô tô phiếu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 13/4/2022 của Công an huyện Kbang).

01 xe mô tô đã hư hỏng nặng không có số khung, số máy, có gắn biển số 81K6-7753 (kèm bản phô tô phiếu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 13/4/2022 của Công an huyện Kbang).

01 dây bật mực và 01 cái thước kéo loại 5m, vỏ màu xanh.

Tuyên tịch thu bán sung ngân sách NH nước: 01 cửa xăng nhãn hiệu STIHL, vỏ màu cam trắng, có gắn lam cửa dài 80cm và có xích cửa, tình trạng máy đã qua sử dụng.

(đặc điểm cụ thể của các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2022 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Kbang)

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Vũ Mạnh S và Trần Hậu H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/9/2022), các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn và quyền kháng cáo nêu trên đối với người đại diện của bị hại được tính từ ngày người đó nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Chi cục THADS huyện (khi án có HLPL);
- Lưu HSPA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nguyên

